

TRƯỜNG ĐẠI HỌC VĂN LANG
KHOA QHCC-TT

ĐỀ THI/ĐỀ BÀI, RUBRIC VÀ THANG ĐIỂM
THI KẾT THÚC HỌC PHẦN
Học kỳ 2, năm học 2023-2024

I. Thông tin chung

Tên học phần:	Tiếng Việt thực hành		
Mã học phần:	72LANG20022	Số tin chỉ:	2
Mã nhóm lớp học phần:			
Hình thức thi: Tiểu luận	Thời gian nộp bài:	Tuần 11- 12	
<input type="checkbox"/> Cá nhân	<input checked="" type="checkbox"/> Nhóm		
Quy cách đặt tên file	Mã SV_Ho và ten SV_.....		

Giảng viên nộp đề thi, đáp án bao gồm cả **Lần 1 và Lần 2 trước ngày 15/03/2024.**

1. Format đề thi

- Font: Times New Roman
- Size: 13
- Quy ước đặt tên file đề thi/đề bài:
- + **Mã học phần**_Tên học phần_Mã nhóm học phần_TIEUL_De 1

2. Giao nhận đề thi

Sau khi kiểm duyệt đề thi, đáp án/rubric. **Trưởng Khoa/Bộ môn** gửi đề thi, đáp án/rubric về Trung tâm Khảo thí qua email: khaothivanlang@gmail.com bao gồm file word và file pdf (**nén lại và đặt mật khẩu file nén**) và nhắn tin + họ tên người gửi qua số điện thoại **0918.01.03.09** (Phan Nhật Linh).

II. Các yêu cầu của đề thi nhằm đáp ứng CLO

(Phần này phải phối hợp với thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CLO	Nội dung CLO	Hình thức đánh giá	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	Lấy dữ liệu đo lường mức đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO1	Nhận diện được mô hình câu, đoạn văn, văn bản và các dạng văn bản tiếng Việt.	Tiểu luận	30%		3	PI 1.1
CLO2	Áp dụng kiến thức về ngữ âm, từ vựng, ngữ pháp, phong cách học tiếng Việt từ cơ bản đến nâng cao vào hoạt động truyền thông trong đời sống và học thuật, lĩnh vực liên quan đến quan hệ công chúng và truyền thông.	Tiểu luận	30%		3	PI 1.2
CLO3	Giao tiếp, xây dựng và phát triển quan hệ nội bộ và quan hệ với bên ngoài trong quá trình làm việc nhóm khi hoàn thành các bài tập, thảo luận được thực hiện trong và ngoài lớp học.	Tiểu luận	15%		1,5	PI 1.4
CLO4	Sử dụng các kỹ năng viết câu, đoạn văn, các dạng văn bản phổ biến trong tiếng Việt; nhận diện và biên tập về chính tả, từ vựng, ngữ pháp tiếng Việt trong các văn bản tiếng Việt nhằm phục vụ cho việc học chuyên ngành và định hướng nghề nghiệp sau này.	Tiểu luận	15%		1,5	PI 6.1,A
CLO5	Thể hiện ý thức giữ gìn sự trong sáng	Tiểu luận	10%		1	PI 9.1,A

	của tiếng Việt trong cách hành văn, diễn đạt các văn bản liên quan đến giao tiếp đời sống và phục vụ công việc chuyên môn.					
--	--	--	--	--	--	--

Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng thành phần điểm (%)	Hình thức đánh giá	Công cụ đánh giá	CLO	Trọng số CLO trong thành phần đánh giá (%)	Lấy dữ liệu đo lường mức độ đạt PLO/PI
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
Chuyên cần	10%	Điểm danh	Phiếu/đọc tên	CLO5	100%	PI 9.1,A
Thảo luận nhóm	10%	Thuyết trình	Rubric	CLO1	30%	PI 1.1
				CLO2	20%	PI 1.2
				CLO3	30%	PI 1.4
				CLO5	20%	PI 9.1,A
Bài kiểm tra	20%	Trắc nghiệm	Đáp án	CLO1	30%	PI 1.1
				CLO2	30%	PI 1.2
				CLO4	20%	PI 6.1,A
				CLO5	20%	PI 9.1,A
Thuyết trình	20%	Thuyết trình	Rubric	CLO1	25%	PI 1.1
				CLO2	25%	PI 1.2
				CLO3	20%	PI 1.4
				CLO4	20%	PI 6.1,A
				CLO5	10%	PI 9.1,A
Tiểu luận cuối kỳ	40%	Tiểu luận	Rubric	CLO1	30%	PI 1.1
				CLO2	30%	PI 1.2
				CLO3	15%	PI 1.4
				CLO4	15%	PI 6.1,A
				CLO5	10%	PI 9.1,A

Chú thích các cột:

(1) Chỉ liệt kê các CLO được đánh giá bởi đề thi kết thúc học phần (tương ứng như đã mô tả trong đề cương chi tiết học phần). Lưu ý không đưa vào bảng này các CLO không dùng bài thi kết thúc học phần để đánh giá (có một số CLO được bố trí đánh giá bằng bài kiểm tra giữa kỳ, đánh giá qua dự án, đồ án trong quá trình học hay các hình thức đánh giá quá trình khác chứ không bố trí đánh giá bằng bài thi kết thúc học phần). Trường hợp một số CLO vừa được bố trí đánh giá quá trình hay giữa kỳ vừa được bố trí đánh giá kết thúc học phần thì vẫn đưa vào cột (1)

(2) Nêu nội dung của CLO tương ứng.

(3) Hình thức kiểm tra đánh giá có thể là: trắc nghiệm, tự luận, dự án, đồ án, vấn đáp, thực hành trên máy tính, thực hành phòng thí nghiệm, báo cáo, thuyết trình, ..., phù hợp với nội dung của CLO và mô tả trong đề cương chi tiết học phần.

(4) Trọng số mức độ quan trọng của từng CLO trong đề thi kết thúc học phần do giảng viên ra đề thi quy định (mang tính tương đối) trên cơ sở mức độ quan trọng của từng CLO. Đây là cơ sở để phân phối tỷ lệ % số điểm tối đa cho các câu hỏi thi dùng để đánh giá các CLO tương ứng, bảo đảm

CLO quan trọng hơn thì được đánh giá với điểm số tối đa lớn hơn. Cột (4) dùng để hỗ trợ cho cột (6).

(5) Liệt kê các câu hỏi thi số (câu hỏi số ... hoặc từ câu hỏi số... đến câu hỏi số...) dùng để kiểm tra người học đạt các CLO tương ứng.

(6) Ghi điểm số tối đa cho mỗi câu hỏi hoặc phần thi.

(7) Trong trường hợp đây là học phần cốt lõi - sử dụng kết quả đánh giá CLO của hàng tương ứng trong bảng để đo lường đánh giá mức độ người học đạt được PLO/PI - cần liệt kê ký hiệu PLO/PI có liên quan vào hàng tương ứng. Trong đề cương chi tiết học phần cũng cần mô tả rõ CLO tương ứng của học phần này sẽ được sử dụng làm dữ liệu để đo lường đánh giá các PLO/PI. Trường hợp học phần không có CLO nào phục vụ việc đo lường đánh giá mức đạt PLO/PI thì để trống cột này.

III. Nội dung đề bài

1. Đề bài

Các nhóm sinh viên chọn một trong số các đề tài sau (hoặc tự đăng ký đề tài phù hợp với nội dung môn học):

1. Phương Ngữ Nam Bộ trong phim “Bố Già”
2. Hiện tượng chêm, xen tiếng Anh trên mạng xã hội
3. Ngôn ngữ của giới trẻ trên mạng xã hội
4. Nghệ thuật chơi chữ trong các bài rap Việt Nam
5. Ngôn ngữ và văn hóa trong tên món ăn Việt Nam
6. Teencode của GenZ
7. Ngôn ngữ quảng cáo trong truyền thông đại chúng

...

2. Hướng dẫn thể thức trình bày đề bài

Bố cục chung: Cấu trúc một tiểu luận gồm các phần được trình bày theo trật tự sau:

- Trang bìa.
- Trang Mục lục (nên sắp xếp mục lục gọn trong một trang).
- Trang giải thích các từ viết tắt (nếu trong tiểu luận có nhiều đơn vị viết tắt).
- Phần Dẫn nhập: Phần này cần trình bày tóm tắt tình hình thực hiện tiểu luận như: *Lý do chọn đề tài, Lịch sử nghiên cứu vấn đề, Đối tượng và phạm vi nghiên cứu, Phương pháp nghiên cứu, Ý nghĩa khoa học và ý nghĩa thực tiễn, Bố cục của tiểu luận.*
- Phần Nội dung trọng tâm của tiểu luận. Phần này được chia thành các chương mục tùy ý đồ của tác giả. Mỗi chương phải giải quyết tương đối trọn vẹn một vấn đề nào đó của tiểu luận. Tiểu luận tối thiểu phải có 2 chương, chẳng hạn: Chương 1: Chương cơ sở (cơ sở lý thuyết hoặc những vấn đề tổng quát); Chương 2, 3 (và những chương khác nếu cần) lần lượt giải quyết những khía cạnh khác nhau của đề tài. Cuối mỗi chương phải có phần tiểu kết chương.
- Phần Kết luận: Phần này nhằm rút ra những kết luận ngắn gọn, súc tích về những vấn đề chính mà tiểu luận đã trình bày; nên tuân thủ nguyên tắc mở để có thể tiếp tục phát triển nghiên cứu, nên tránh các kết luận cứng nhắc, cực đoan.
- Phần Tài liệu tham khảo.
- Phần Phụ lục (trình bày những tài liệu hỗ trợ thêm cho nội dung chính của tiểu luận nhưng không tiện đưa vào chính văn của tiểu luận).

Hướng dẫn trình bày

Soạn thảo văn bản: Tiểu luận sử dụng mã chữ Unicode, font chữ Times New Roman, cỡ chữ 13 của hệ soạn thảo Winword, mật độ chữ bình thường (normal); không được nén hoặc kéo giãn khoảng cách giữa các chữ; giãn dòng đặt ở chế độ 1,5 lines; lề trên 2.5 cm; lề dưới 2.5 cm; lề trái 3,5cm; lề phải 2.0 cm. Số trang được đánh ở giữa, phía trên đầu mỗi trang. Nếu có bảng biểu, hình vẽ trình bày theo chiều ngang khổ giấy thì đầu bảng là lề bên trái của trang, nhưng nên hạn chế trình bày theo cách này. Dung lượng khoảng 30-40 trang.

Tiểu mục: Các tiểu mục của tiểu luận được trình bày và đánh số thành nhóm chữ số, nhiều nhất gồm bốn chữ số với số thứ nhất chỉ số chương (ví dụ 3.4.2.1. chỉ tiểu mục 1 nhóm tiểu mục 2 mục 4 chương 3). Tại mỗi nhóm tiểu mục phải có ít nhất hai tiểu mục. Nghĩa là không thể có tiểu mục 3.1.1. mà không có tiểu mục 3.1.2. tiếp theo.

Bảng biểu, hình vẽ: Việc đánh số bảng biểu, hình vẽ phải gắn với số chương; ví dụ Hình 2.5. có nghĩa là hình thứ 5 trong Chương 2. Mọi đồ thị, bảng biểu lấy từ các nguồn khác phải được trích dẫn đầy đủ.

Viết tắt: Không lạm dụng việc viết tắt trong tiểu luận. Chỉ viết tắt những từ, cụm từ hoặc thuật ngữ được sử dụng nhiều lần trong tiểu luận (3 lần trở lên). Không viết tắt những cụm từ dài, những mệnh đề; không viết tắt những cụm từ ít xuất hiện trong tiểu luận dù là cụm phổ biến. Nếu cần viết tắt những từ, thuật ngữ, tên các cơ quan, tổ chức, v.v. thì được viết tắt sau lần viết thứ nhất có kèm theo chữ viết tắt trong ngoặc đơn. Nếu tiểu luận có nhiều chữ viết tắt thì phải có bảng danh mục quy ước các chữ viết tắt (xếp theo thứ tự ABC) ở phần đầu tiểu luận.

Tài liệu tham khảo và cách trích dẫn: Mọi ý kiến, khái niệm có ý nghĩa, mang tính chất gợi ý không phải của riêng tác giả và mọi tham khảo khác phải được trích dẫn và chỉ rõ nguồn trong danh mục **Tài liệu tham khảo** của tiểu luận. Phải nêu rõ cả việc sử dụng những đề xuất hoặc kết quả của đồng tác giả. **Lưu ý:**

- Không trích dẫn ở các website người đọc có thể quyền chỉnh sửa (Wikipedia), không trích dẫn các bài đăng trên mạng xã hội (Facebook, Twitter, Instagram, Tik Tok....)
- Có thể trích dẫn bài đăng trên forum, tuy nhiên cần chọn lọc cẩn thận và không trích dẫn các comment.
- Cần tìm kiếm các website chính thống, không sử dụng các website đăng lại bài của website khác.
- Nếu có nhiều website cùng đăng một bài, chọn trích dẫn website có thời gian đăng sớm nhất.

Phụ lục của tiểu luận: Phần này bao gồm những nội dung cần thiết nhằm minh họa hoặc hỗ trợ cho nội dung tiểu luận như số liệu, mẫu biểu, tranh ảnh, v.v.. Nếu tiểu luận sử dụng những câu trả lời cho một bảng câu hỏi thì bảng câu hỏi mẫu này phải được đưa vào phần Phụ lục ở dạng nguyên bản đã dùng để điều tra, thăm dò ý kiến; không được tóm tắt hoặc sửa đổi. Các tính toán mẫu trình bày tóm tắt trong bảng biểu cũng cần nêu trong Phụ lục của tiểu luận. Phụ lục không được dày hơn phần chính văn của tiểu luận.

3. Rubric và thang điểm

Tiểu luận nhóm

Tiêu chí	Tỉ trọng	Đánh giá			
		Tốt (8 – 10)	Khá (6 – 8)	Trung bình (5 – 6)	Kém (dưới 5)
Nội dung	40%	Đúng trọng tâm, đủ minh chứng, phong phú nội dung và có những phát hiện ý nghĩa về lỗi sai trong diễn đạt; các hiện tượng ngôn ngữ trên mạng xã hội; ...	Đề cập đến trọng tâm, chưa đủ minh chứng, góc nhìn chưa phong phú	Trọng tâm chung chung, chưa rõ ràng, không đủ minh chứng	Làm sơ sài, không nêu bật được nội dung, không đúng trọng tâm yêu cầu
Tính logic	20%	Nêu ra kết luận và những đề xuất hợp logic dựa trên kết quả phân tích	Nêu ra kết luận và những đề xuất chưa logic: Trừ 2 điểm cho mỗi lỗi		
Lập luận	20%	Trình bày đảm bảo tính thuyết phục, diễn đạt văn bản mạch lạc, có cơ sở khoa học xây dựng câu, đoạn có tính liên kết, dùng từ chính xác, phù hợp bối cảnh	Trình bày chưa mạch lạc, lập luận thiếu sức thuyết phục: Trừ 2 điểm cho mỗi lỗi		
Tính thẩm mỹ	20%	Cấu trúc rõ ràng. Đảm bảo quy cách trình bày tiểu luận của Khoa, Trường và có tính thẩm mỹ.	Chưa đúng quy cách: Trừ 2 điểm cho mỗi lỗi		

Người duyệt đề

TP. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2024

Giảng viên ra đề



Lê Thị Trúc Hà